| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHÂU THÀNH**<br>**TỈNH SÓC TRĂNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do –Hạnh phúc** |

*Châu Thành, ngày 27 tháng 3 năm 2019*

Số: 45/2019/QĐST-HNGĐ

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 53/2019/TLST-HNGĐ, ngày 01/3/2019 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị **Thạch Thị Mỹ Li**, sinh năm 1985

Địa chỉ: ấp Trà Qu A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

* Bị đơn: Anh **Trần Quốc Si**, sinh năm 1976

Địa chỉ: ấp Trà Qu A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Khoản 1 Khoản 2 Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Thạch Thị Mỹ Li** với anh **Trần Quốc Si.**

2/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Về nuôi con chung: Nguyên đơn chị Thạch Thị Mỹ Li và bị đơn anh Trần Quốc Si xác nhận là có 02 con chung tên Trần Thị Kim N, sinh ngày 30/9/2005 và Trần Đăng K sinh ngày 11/01/2012. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận giao 02 con chung tên Trần Thị Kim N, sinh ngày 30/9/2005 và Trần Đăng K sinh ngày 11/01/2012 cho bị đơn anh Trần Quốc Si trực tiếp nuôi dưỡng. Nguyên đơn chị Thạch Thị Mỹ Li không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

* Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Nguyên đơn chị Thạch Thị Mỹ Li đồng ý chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà nguyên đơn đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0006737 ngày 11/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng. Hoàn trả cho nguyên đơn chị Thạch Thị Mỹ Li số tiền chênh lệch là 150.000đ.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Sóc Trăng
- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Châu Thành,
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Nhẫn**